

*Bản án số: 55/2022/HS -ST
Ngày: 14/12/2022*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quốc Linh. Nghề nghiệp: Hưu trí.

Ông: Nguyễn Huy Đạt. Nghề nghiệp: Giáo viên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hảo – Thư ký TAND huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Phương Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại hội trường xét xử hình sự, Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2022/TLST- HS, ngày 03 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXXST–HS ngày 02/12/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Doãn Đ. sinh ngày: 09/6/2003 tại xã T, huyện LH tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Kim Tân, xã T, huyện LH tỉnh Hà Tĩnh. Trình độ văn hóa: 9/12, nghề nghiệp: lao động tự do, quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, giới tính: Nam. Con ông Nguyễn Doãn C và bà Nguyễn Thị H. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 56/2020/HS-PT ngày 18/5/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã xử phạt Nguyễn Doãn Đ 26 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Nguyễn Doãn Đ chấp hành xong án phạt tù ngày 01/01/2022, chưa thi hành xong các nghĩa vụ thi hành án dân sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 28/8/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

2. Trần Khánh D, sinh ngày: 05/01/2006 tại xã T, huyện LH tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện LH tỉnh Hà Tĩnh. Trình độ văn hóa: 9/12, nghề nghiệp: lao động tự do, quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, giới tính: Nam. Con ông Trần Sỹ X và bà Nguyễn Thị H. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 16/9/2022 đến nay, hiện trú tại thôn T, xã T, huyện LH tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Trần Khánh D: Ông Trần Sỹ X, sinh năm 1978; bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 – là bố, mẹ đẻ của bị cáo. Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện LH tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Doãn Đ, Trần Khánh D: Bà Đinh Thị Hiền – Trợ giúp viên pháp lý, trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

Bị hại:

- Chị Phan Thị T, sinh năm 1986; nghề nghiệp: Buôn bán. Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện CL, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

- Chị Phan Thị H, sinh năm 1990; nghề nghiệp: Kế toán. Địa chỉ: TDP P, thị trấn N, huyện CL, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

- Bà Phạm Thị H, sinh năm 1955; nghề nghiệp: Làm ruộng. Địa chỉ: TDP P, thị trấn N, huyện CL, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

- Anh Nguyễn Công H, sinh năm 1984; nghề nghiệp: Làm ruộng. Địa chỉ: TDP 8, thị trấn N, huyện CL, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

- Anh Trần Văn Sơn, sinh năm 1973; nghề nghiệp: Làm ruộng. Địa chỉ: TDP 8, thị trấn N, huyện CL, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Bùi Văn Tiến, sinh năm 1979; nghề nghiệp: Sửa chữa điện thoại. Địa chỉ: Thôn T Ngọc, xã T, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

- Anh Lê Tuấn A, sinh năm 1990; nghề nghiệp: Sửa chữa điện thoại. Địa chỉ: Thôn 4, xã B, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

- Anh Nguyễn Ngọc Tiến D, sinh năm 1986; nghề nghiệp: Sửa chữa điện thoại. Địa chỉ: Thôn 6, xã B, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

- Anh Trương Quốc T, sinh năm 1986; nghề nghiệp: Sửa chữa điện thoại. Địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

- Anh Nguyễn Doãn C, sinh năm 1975; nghề nghiệp: Làm ruộng. Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; nghề nghiệp: Làm ruộng. Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày từ 13/8/2022 đến ngày 26/8/2022, Nguyễn Doãn Đ, Trần Khánh D và đồng phạm Trần Nho C đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Can Lộc, chiếm đoạt các tài sản gồm tiền mặt và điện thoại di động các loại, có tổng giá trị là 26.700.000 đồng, cụ thể:

- **Vụ thứ nhất:** Vào tối ngày 12/8/2022, Đ nhắn tin từ tài khoản facebook “Đi Koon” của mình đến tài khoản facebook “D Bé” của Trần Khánh D để rủ D đi trộm cắp tài sản, D đồng ý. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Đ tự ý lấy xe máy biển kiểm soát 38AL - 002.86 của bố đẻ là ông Nguyễn Doãn Công để đi đến đón D ở cầu Lối Vượng thuộc xã T, huyện LH tỉnh Hà Tĩnh. Sau đó, khi đi đến cánh đồng gần khu dân cư thuộc thôn Phúc Sơn, xã Thuận Thiện, huyện Can Lộc thì Đ dừng xe lại dựng ở bên đường rồi cùng D đi bộ vào khu dân cư để tìm kiếm nhà nào sơ hở thì đột nhập trộm cắp tài sản. Đến khoảng 0 giờ ngày 13/8/2022, khi thấy nhà chị Phan Thị Thảo đã tắt điện, xung quanh vắng người nên cả hai trèo

qua tường rào vào phía sau nhà. Đ đứng bên ngoài cánh giới, Đ trèo vào trong nhà qua lối cửa sổ do cánh cửa sổ không khoá, không có song cửa sổ. Khi vào phòng ngủ, sau khi lục lọi tài sản thì Đ lấy trộm được 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y91 màu đen trị giá 1.200.000 đồng và số tiền 6.100.000 đồng cất trong ví để trên bàn học. Đ quay ra theo lối đã vào trước đó. Trên đường đi từ nhà chị Thảo ra đến chỗ dựng xe máy, Đ nói với D là chỉ lấy trộm được 01 chiếc điện thoại di động và số tiền 440.000 đồng rồi Đ đưa cho D cầm số tài sản này. Khi đi đến cầu Lối Vượng, D xuống xe, đưa cho Đ 240.000 đồng, D giữ lại số tiền 200.000 đồng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y91.

Tổng giá trị tài sản của bị hại Phan Thị T bị Nguyễn Doãn Đ và Trần Khánh D chiếm đoạt là 7.300.000 đồng, trong đó, Nguyễn Doãn Đ thu lợi bất chính 5.900.000 đồng, Trần Khánh D thu lợi bất chính 200.000 đồng. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y91, Trần Khánh D giữ lại sử dụng để liên lạc và đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra khi đến đầu thú vào ngày 10/9/2022.

- **Vụ thứ 2:** Vào khoảng 0 giờ ngày 18/8/2022, Nguyễn Doãn Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đã điều khiển xe máy biển kiểm soát 38AL - 002.86 đi từ xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà đến thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc. Khi đến cánh đồng gần khu dân cư thuộc tổ dân phố 8, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, Đ dừng xe bên đường rồi đi bộ vào khu dân cư gần đó. Khi thấy nhà anh Trần Văn Sơn không khoá cửa, Đ trèo qua lối tường rào đột nhập vào bên trong nhà. Khi vào trong, Đ lấy trộm được 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 màu đen trị giá 3.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1811 màu tím than trị giá 1.200.000 đồng. Sau đó, Đ quay ra ngoài theo lối đã vào trước đó. Ngày hôm sau, Đ đưa bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1811 ở cửa hàng điện thoại của anh Bùi Văn Tiến với giá 1.000.000 đồng và bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 ở cửa hàng điện thoại của anh Trương Quốc Tư với giá 1.600.000 đồng. Toàn bộ số tiền này Đ đã sử dụng để chơi điện tử hết.

Tổng giá trị tài sản của bị hại Trần Văn S đã bị Nguyễn Doãn Đ chiếm đoạt là 4.200.000 đồng. Hiện Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã thu hồi chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1811 từ anh Bùi Văn Tiến và trả lại cho bị hại Trần Văn Sơn. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, anh Trương Quốc Tư đã bán cho khách qua đường (không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể) với giá 1.800.000 đồng nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra không thu hồi được.

- **Vụ thứ 3:** Sau khi thực hiện vụ trộm cắp tài sản tại nhà anh Trần Văn Sơn, Nguyễn Doãn Đ tiếp tục tìm kiếm các nhà dân ở gần đó có sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi thấy nhà anh Nguyễn Công Huỳnh không khóa cửa nên Đ trèo tường rào để đột nhập vào trong nhà và lấy trộm được 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen trị giá 2.500.000 đồng và số tiền 2.700.000 đồng để ở phòng ngủ. Đ quay ra ngoài theo lối đã vào trước đó rồi lấy xe máy đi về nhà mình ngủ. Chiều ngày 19/8/2022, Đ đưa bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 lấy trộm được tại cửa hàng điện thoại của anh Lê Tuấn Anh với giá 2.200.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản của bị hại Nguyễn Công H đã bị Nguyễn Doãn Đ chiếm đoạt là 5.200.000 đồng. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

Samsung Galaxy A12, sau đó anh Lê Tuấn A đã bán cho khách qua đường (không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể) với giá 1.800.000 đồng nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra không thu hồi được.

- **Vụ thứ 4:** Chiều ngày 25/8/2022, Trần Nho C, sinh năm: 2001, trú tại thôn Kim Tân, xã T, huyện LH tỉnh Hà Tĩnh nhắn tin từ tài khoản facebook “Chiến Kê” của mình đến tài khoản facebook “Đi Koon” của Nguyễn Doãn Đ để rủ Đ đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chơi trò chơi điện tử qua mạng, Đ đồng ý. Đến khoảng 0 giờ ngày 26/8/2022, Đ tự ý lấy xe máy biển kiểm soát 38AL - 002.86 của bố mình đi đến quán internet Anh Quân ở xã Tùng Lộc, huyện Can Lộc để đón C rồi cả hai đi đến thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc. Khi đến cánh đồng gần khu dân cư thuộc tổ dân phố Phúc Sơn, thị trấn Nghèn thì Chiến dừng xe bên lề đường rồi Chiến và Đ đi bộ vào khu dân cư tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi thấy nhà bà Phạm Thị H không khóa cửa chính, Đ và Chiến trèo qua hàng rào đột nhập vào trong nhà. Đ đứng ngoài canh giới, Chiến lục lọi tài sản trong nhà và lấy được số tiền 2.000.000 đồng để trong túi quần treo trong phòng ngủ. Sau đó Đ và Chiến đi ra khỏi nhà bà H theo lối đã đi vào trước đó.

- **Vụ thứ 5:** Sau khi rời khỏi nhà bà Hường, Đ và Chiến tiếp tục đi tìm nhà dân xung quanh có sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi thấy nhà chị Phan Thị Hương ở tổ dân phố Phúc Sơn, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc không khóa cửa, Đ và Chiến trèo qua hàng rào đột nhập vào trong nhà. Đ dùng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20 của mình chiếu sáng để Chiến lục lọi tài sản. Một lúc sau, Chiến lấy được 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 9 màu đen trị giá 3.300.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1606 trị giá 700.000 đồng ở trong phòng ngủ và số tiền 4.000.000 đồng có trong phong bì đặt ở phòng khách. Sau đó, Đ và Chiến ra khỏi nhà chị Hương, đến chỗ dựng xe máy của mình rồi đi về.

Trên đường về, Đ và Chiến chia nhau số tài sản vừa lấy trộm được tại nhà bà Hường và nhà chị Hương. Đối với số tiền 6.000.000 đồng, Đ và Chiến chia nhau mỗi người 3.000.000 đồng. Đ giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1606, Chiến giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9.

Tổng giá trị tài sản của bị hại Phan Thị Hương bị Nguyễn Doãn Đ và Trần Nho C chiếm đoạt là 8.000.000 đồng. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1606, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã thu hồi được khi bắt giữ Nguyễn Doãn Đ và trả lại cho bị hại Phan Thị H. Riêng đối tượng Trần Nho C sau khi thực hiện các vụ trộm cắp tài sản nói trên đã rời khỏi địa phương. Cơ quan Cảnh sát Điều tra không thu hồi được chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9 của bị hại Phan Thị Hương

Thu giữ và xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Can Lộc đã thu giữ các đồ vật, tài sản sau đây:

- *Thu giữ của Nguyễn Doãn Đ:* Số tiền 900.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20, màu tím đen, bên trong lắp thẻ sim 0357914834, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Vivo 1606 màu đen, bên trong không lắp thẻ sim; 01 xe máy Cup 50 BKS 38AL-002.86 kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 009945 ghi tên chủ xe Nguyễn Doãn Công.

- *Thu của Trần Khánh D:* 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y91, màu đen, đã qua sử dụng.

- Anh Bùi Văn Tiến giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1811, màu đen, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y91 cho bị hại Phan Thị Thảo; trả điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1606 cho bị hại Phan Thị Hương; trả điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1811 cho bị hại Trần Văn Sơn và trả lại xe máy Cup 50 BKS 38AL-002.86 cho chủ sở hữu xe là ông Nguyễn Doãn Công. Các vật chứng còn lại hiện chưa xử lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Phan Thị T yêu cầu bồi thường số tiền 6.100.000 đồng. Trần Khánh D đã nhờ mẹ đẻ là chị Nguyễn Thị H bồi thường cho bị hại Phan Thị T 1.000.000 đồng.

Anh Trần Văn S yêu cầu bồi thường số tiền 3.000.000 đồng theo kết quả định giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13. Anh Nguyễn Công H yêu cầu bồi thường tổng số tiền 5.200.000 đồng, bao gồm số tiền bị lấy trộm là 2.700.000 đồng và 2.500.000 đồng theo kết quả định giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12. Bà Phạm Thị H yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000 đồng. Chị Phan Thị H yêu cầu bồi thường tổng số tiền 7.300.000 đồng bao gồm số tiền bị lấy trộm là 4.000.000 đồng và 3.300.000 đồng theo kết quả định giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9.

Anh Bùi Văn T yêu cầu bị cáo Nguyễn Doãn Đ trả lại số tiền 1.000.000 đồng anh Tiến đã mua điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1811. Ông Nguyễn Doãn C đã thay bị cáo Nguyễn Doãn Đ trả lại số tiền này cho anh Bùi Văn T. Anh Lê Tuấn A, Trương Quốc T không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKS-CL ngày 31/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố Nguyễn Doãn Đ, Trần Khánh D về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; tiết thứ nhất điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, o khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 32; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Doãn Đ 15 - 18 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 28/8/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; tiết thứ hai điểm b, điểm i, tiết thứ nhất điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Khánh D 06 - 08 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách tương ứng 12 - 16 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Buộc bị cáo Nguyễn Doãn Đ phải bồi thường cho bị hại Trần Văn S: 3.000.000 đồng theo kết quả định giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13. Bồi thường cho bị hại Nguyễn Công H tổng số tiền 5.200.000 đồng, bao gồm số tiền bị lấy trộm là 2.700.000 đồng và 2.500.000 đồng theo kết quả định giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12. Bồi thường cho bị hại Phạm Thị H số tiền 2.000.000 đồng. Bồi thường cho bị hại Phan Thị H tổng số tiền 7.300.000 đồng bao gồm số tiền bị lấy trộm là 4.000.000 đồng và

3.300.000 đồng theo kết quả định giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9. Bồi thường cho chị Phan Thị T 5.100.000 đồng.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị quyết định tịch thu, hóa giá, sung quỹ nhà nước đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20, màu tím đen của bị cáo Nguyễn Doãn Đ. Đối với số tiền 900.000 đồng: khấu trừ vào tổng số tiền quyết định buộc bị cáo Nguyễn Doãn Đ phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 3, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Trần Khánh D phải nộp 200.000 đồng án phí HSST. Miễn tiền án phí HSST, DSST cho bị cáo Nguyễn Doãn Đ.

Người bào chữa cho các bị cáo đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản truy tố, trách nhiệm dân sự áp dụng đối với các bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng thêm khoản 3 điều 54 BLHS đối với bị cáo Trần Khánh D, xử phạt bị cáo Trần Khánh D dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo, người Đ diện hợp pháp của bị cáo không có tranh luận với Đ diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại nên các hành vi, quyết định đó đảm bảo hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên Tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác như cáo trạng đã phản ánh. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Người Đ diện hợp pháp và người bào chữa cho các bị cáo đều thừa nhận hành vi của các bị cáo đúng như cáo trạng đã truy tố. Có đủ căn cứ khẳng định:

Từ ngày 13/8/2022 đến ngày 26/8/2022, Nguyễn Doãn Đ, Trần Khánh D và đồng phạm Trần Nho Chiến (hiện chưa xác định được đồng phạm đang ở đâu) đã 05 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể:

- Ngày 13/8/2022, Nguyễn Doãn Đ và Trần Khánh D đã chiếm đoạt của chị Phan Thị T ở thôn Phúc Sơn, xã Thuần Thiện, huyện Can Lộc số tiền 6.100.000 đồng và 01 điện thoại di động Vivo Y91 trị giá 1.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 7.300.000 đồng.

- Ngày 18/8/2022, Nguyễn Doãn Đ đã chiếm đoạt của anh Trần Văn S ở tổ dân phố 8, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1811 màu tím than có tổng giá trị là 4.200.000 đồng.

- Ngày 18/8/2022, Nguyễn Doãn Đ đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Công H ở tổ dân phố 8, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc số tiền 2.700.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen trị giá 2.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 5.200.000 đồng.

- Ngày 26/8/2022, Nguyễn Doãn Đ cùng với đối tượng Trần Nho Chiến đã chiếm đoạt của bà Phạm Thị H ở tổ dân phố Phúc Sơn, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc. số tiền 2.000.000 đồng

- Ngày 26/8/2022, Nguyễn Doãn Đ cùng với đối tượng Trần Nho C đã chiếm đoạt của chị Phan Thị H ở tổ dân phố Phúc Sơn, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc số tiền 4.000.000 đồng, một điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1606 trị giá 700.000 đồng, một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9 trị giá 3.300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 8.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Doãn Đ và Trần Khánh D thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác khi đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 12 BLHS, không thuộc tình trạng không có năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 21 BLHS; thực hiện hành vi do lỗi cố ý.

Bị cáo Nguyễn Doãn Đ vào Miền Nam làm công nhân từ cuối tháng 01/2022. Đến đầu tháng 8/2022, bị cáo Đ về quê sinh sống cùng bố mẹ tại thôn Kim Tân, xã T, huyện LH tỉnh Hà Tĩnh và chi tiêu sinh hoạt hàng ngày bằng số tiền tích lũy từ tiền công trong thời gian làm công nhân. Để có tiền thanh toán các trò chơi điện tử qua mạng, bị cáo Nguyễn Doãn Đ thực hiện hành vi định trộm cắp tài sản nên không đủ căn cứ để áp dụng tình tiết định khung “phạm tội có tính chất chuyên nghiệp” đối với bị cáo Đ.

Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Doãn Đ đã 05 lần trộm cắp tài sản của người khác đều trị giá từ 2.000.000 đồng; xúi giục bị cáo Trần Khánh D chưa đủ 18 tuổi thực hiện hành vi phạm tội nên bị áp dụng các tình tiết tăng nặng TNHS: “phạm tội 02 lần trở lên” và “xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” được quy định tại các điểm g, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Doãn Đ mới chấp hành xong án phạt tù ngày 01/01/2022, chưa thi hành xong các nghĩa vụ thi hành án dân sự theo bản án số 56/2020/HS-PT ngày 18/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh. Do tại thời điểm bị kết án, bị Nguyễn Doãn Đ chưa đủ 18 tuổi nên được coi là không có án tích theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 107 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, Nguyễn Doãn Đ và Trần Khánh D đều thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, Trần Khánh D mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bồi thường thiệt hại cho bị hại; đã đầu thú và được người bị hại Phan Thị Thảo đề nghị giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại các điểm b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Có căn cứ để áp dụng khoản 3 điều 54 BLHS để quyết định hình phạt

dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với Trần Khánh D. Tại thời điểm thực hiện tội phạm, Trần Khánh D chưa đủ 18 tuổi nên được hưởng đường lối xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại các Điều 91, 98 BLHS.

[4]. Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn nên cần phải có mức hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Bị cáo Nguyễn Doãn Đại phải chịu hai tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm g, o khoản 1 điều 52 BLHS; bị cáo đã từng bị xử phạt 26 tháng tù cũng về hành vi trộm cắp tài sản vào năm 2020, mới chấp hành xong hình phạt vào tháng 01/2022 nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật; không chịu rèn luyện, cải tạo của bị cáo nên cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong thời gian đủ dài mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo.

Bị cáo Trần Khánh D tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, khả năng nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội còn hạn chế, bị bị cáo Nguyễn Doãn Đại rủ rê, xúi giục; bị cáo được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b, i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giao bị cáo cho UBND xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục như đề nghị của Đ diện Viện kiểm sát cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo đối với bị cáo

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Hành vi phạm tội của Nguyễn Doãn Đại, Trần Khánh D đã gây thiệt hại về tài sản cho người bị hại nên bị cáo Nguyễn Doãn Đại; bị cáo Trần Khánh D, ông Trần Sỹ Xứng và bà Nguyễn Thị Hải phải liên đới bồi thường cho bị hại theo quy định tại khoản 1 điều 48 BLHS; các điều 584, 585, 586, 587, khoản 1 điều 589 BLDS 2015.

Bị cáo Nguyễn Doãn Đại một mình thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản và cùng với đối tượng Trần Nho C thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản. Do hiện nay đối tượng Trần Nho C đang bỏ trốn nên bị cáo Nguyễn Doãn Đ phải chịu trách nhiệm bồi thường và có quyền yêu cầu Trần Nho C hoàn trả khi có căn cứ xử lý Trần Nho C. Cụ thể Nguyễn Doãn Đ phải bồi thường cho:

- Anh Trần Văn S: 3.000.000 đồng theo kết quả định giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13.

- Anh Nguyễn Công H tổng số tiền 5.200.000 đồng, bao gồm số tiền bị lấy trộm là 2.700.000 đồng và 2.500.000 đồng theo kết quả định giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12.

- Bà Phạm Thị H số tiền 2.000.000 đồng, được khấu trừ số tiền 900.000 đồng đã thu giữ từ bị cáo, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho bà H 1.100.000 đồng

- Chị Phan Thị H tổng số tiền 7.300.000 đồng bao gồm số tiền bị lấy trộm là 4.000.000 đồng và 3.300.000 đồng theo kết quả định giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9.

Đối với vụ trộm cắp tài sản do Nguyễn Doãn Đ và Trần Khánh D cùng thực hiện tại nhà chị Phan Thị T, chiếm đoạt số tiền 6.100.000 đồng và 01 điện thoại

di động trị giá 1.200.000 đồng. Bị cáo Trần Khánh D thu lợi 200.000 đồng và giữ lại chiếc điện thoại để sử dụng. Bị cáo Nguyễn Doãn Đ thu lợi bất chính 5.900.000 đồng. Quá trình điều tra vụ án, Trần Khánh D đã giao nộp chiếc điện thoại di động đã lấy trộm của chị Thảo và Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chị Thảo chiếc điện thoại này. Đối với số tiền 6.100.000 đồng, hiện bị cáo Trần Khánh D đã tác động với ông Trần Sỹ X và bà Nguyễn Thị H bồi thường 1.000.000 đồng cho bị hại. Tại phiên Tòa, ông X, bà H đều thừa nhận là tự nguyện bồi thường cho chị T, không có yêu cầu gì đối với bị cáo Nguyễn Doãn Đ nên buộc bị cáo Nguyễn Doãn Đ phải bồi thường tiếp cho chị T số tiền 5.100.000 đồng. Bị cáo Trần Khánh D, ông Trần Sỹ X và bà Nguyễn Thị H đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường.

[6]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20, màu tím đen là công cụ, phương tiện bị cáo Nguyễn Doãn Đ dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS. Số tiền 900.000 đồng đang bị thu giữ, tại phiên Tòa bị cáo Đại khai nhận là số tiền chiếm đoạt của bà Phạm Thị Hường nên trả lại cho bà Hường theo quy định tại khoản 2 điều 47 BLHS. Sim điện thoại số 0357914834 là công cụ, phương tiện phạm tội không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 106 BLTTHS.

[7]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Doãn Đ thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Khánh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người Đ diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9]. Liên quan trong vụ án còn có:

Bị cáo Nguyễn Doãn Đ khai nhận đã cùng đối tượng Trần Nho C thực hiện các vụ trộm cắp tài sản vào rạng sáng ngày 26/8/2022 tại tổ dân phố Phúc Sơn, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, nhưng hiện nay Trần Nho C không có mặt tại địa phương. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Can Lộc tiếp tục tiến hành các biện pháp nghiệp vụ để xác định, truy tìm đối tượng và xử lý khi có đủ căn cứ. Bùi Văn T, Lê Tuấn A và Trương Quốc T khi mua điện thoại của Nguyễn Doãn Đ thì không biết nguồn gốc của những chiếc điện thoại di động đó là tài sản do trộm cắp mà có. Do đó không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Bùi Văn T, Lê Tuấn A và Trương Quốc T là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; điểm g, o khoản 1 điều 52; điều 38, điều 58 Bộ luật hình sự. Các điều 584, 585, khoản 1 điều 589 Bộ luật dân sự 2015. Điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với Nguyễn Doãn Đ.

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1 điều 51; khoản 3 điều 54, điều 58, điều 65; điều 91, 98 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều

136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với Trần Khánh D.

Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106; điều 331, 333 Bộ Luật tố tụng hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Doãn Đ, Trần Khánh D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt:

- Nguyễn Doãn Đ 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2022.

- Trần Khánh D 04 (bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Khánh D cho UBND xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự 2019. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Luật thi hành án hình sự từ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 104 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Doãn Đ phải bồi thường cho các bị hại như sau: Bồi thường cho bà Phạm Thị H số tiền 2.000.000 đồng, được khấu trừ 900.000 đồng đã bị thu giữ, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho bà H 1.100.000 đồng; bồi thường cho anh Trần Văn S số tiền 3.000.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Công H số tiền 5.200.000 đồng; bồi thường cho chị Phan Thị Hương số tiền 7.300.000 đồng; bồi thường cho chị Phan Thị T số tiền 5.100.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20, màu tím đen. Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại số 0357914834.

Về án phí: Bị cáo Trần Khánh D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Doãn Đ.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015. Người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người Đ diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Can Lộc;
- CQĐT CA huyện Can Lộc;
- CQTHAHS CA huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà;
- Bị cáo, người Đ diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại; người có QLVNVLQ;
- Lưu: HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Anh Tú